

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất ở  
(18 lô đất) tổ chức ngày 21/7/2020 tại Công ty Đấu giá hợp danh Kiều Việt**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;*

*Căn cứ Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 653/TTr-STNMT ngày 28/7/2020,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất ở (tổ chức ngày 21/7/2020) tại Công ty Đấu giá hợp danh Kiều Việt đối với 18 lô đất ở tại các Khu Đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn (khu LK2), với tổng số tiền trúng đấu giá phải thu, nộp vào NSNN là **33.088.000.000 đồng** (Ba mươi ba tỷ, không trăm tám mươi tám triệu đồng), chi tiết như Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh (thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường) phối hợp với Cục Thuế tỉnh, UBND thành phố Quy Nhơn và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện việc thu các khoản nghĩa vụ tài chính, hoàn tất thủ tục giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho khách hàng trúng đấu giá theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn; Giám đốc Công ty Đấu giá hợp danh Kiều Việt và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K17.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Châu**

**Phụ lục**  
**DANH SÁCH KHÁCH HÀNG TRÚNG ĐẦU GIÁ**  
**PHIÊN ĐẦU GIÁ NGÀY 21/7/2020 TỔ CHỨC TẠI CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH KIỂU VIỆT**  
**Khu Đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn (Gói thầu số 1: Khu LK-2)**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)*

| TT | HỌ VÀ TÊN KHÁCH HÀNG                      | SỐ CMND                | ĐỊA CHỈ                                                 | KÝ HIỆU SỐ LÔ | DIỆN TÍCH (m2) | VỊ TRÍ THỪA ĐẤT   | MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT | THỜI HẠN SỬ DỤNG ĐẤT | GIÁ KHỞI ĐIỂM (Đồng) | GIÁ TRÚNG ĐẦU GIÁ (Đồng) | ĐỊA CHỈ THỪA ĐẤT                                                    |
|----|-------------------------------------------|------------------------|---------------------------------------------------------|---------------|----------------|-------------------|----------------------|----------------------|----------------------|--------------------------|---------------------------------------------------------------------|
| 1  | Trần Văn Khoa<br>Nguyễn Thị Năng          | 211081570<br>210383109 | Phước Thành, Tuy Phước, Bình Định                       | LK2-2         | 101,0          | Mặt tiền Tuyến D3 | Đất ở                | Lâu dài              | 1.212.000.000        | 2.005.000.000            | Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn |
| 2  | Phan Tường Linh                           | 211486272              | Tổ 11, KV2, P. Trần Quang Diệu, Tp. Quy Nhơn, Bình Định | LK2-3         | 101,0          | Mặt tiền Tuyến D3 | Đất ở                | Lâu dài              | 1.212.000.000        | 1.822.000.000            | Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn |
| 3  | Đỗ Bách Khoa                              | 211689976              | KV1, P. Trần Quang Diệu, Tp. Quy Nhơn, Bình Định        | LK2-4         | 101,0          | Mặt tiền Tuyến D3 | Đất ở                | Lâu dài              | 1.212.000.000        | 1.822.000.000            | Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn |
| 4  | Lê Tiến Minh                              | 215047535              | KV5, P. Ghềnh Ráng, Tp. Quy Nhơn, Bình Định             | LK2-5         | 101,0          | Mặt tiền Tuyến D3 | Đất ở                | Lâu dài              | 1.212.000.000        | 1.944.000.000            | Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn |
| 5  | Lê Tiến Minh                              | 215047535              | KV5, P. Ghềnh Ráng, Tp. Quy Nhơn, Bình Định             | LK2-6         | 101,0          | Mặt tiền Tuyến D3 | Đất ở                | Lâu dài              | 1.212.000.000        | 1.822.000.000            | Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn |
| 6  | Nguyễn Thị Hồng Liên                      | 211435466              | 08 Võ Lai, Tp. Quy Nhơn, Bình Định                      | LK2-7         | 101,0          | Mặt tiền Tuyến D3 | Đất ở                | Lâu dài              | 1.212.000.000        | 1.639.000.000            | Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn |
| 7  | Lê Nguyên Chí                             | 211601322              | KV2, P. Trần Quang Diệu, Tp. Quy Nhơn, Bình Định        | LK2-8         | 101,0          | Mặt tiền Tuyến D3 | Đất ở                | Lâu dài              | 1.212.000.000        | 1.822.000.000            | Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn |
| 8  | Trương Ngọc Trung<br>Nguyễn Thị Thành Huy | 215070475<br>215069477 | KV2, P. Bùi Thị Xuân, Tp. Quy Nhơn, Bình Định           | LK2-9         | 101,0          | Mặt tiền Tuyến D3 | Đất ở                | Lâu dài              | 1.212.000.000        | 1.944.000.000            | Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn |
| 9  | Phan Thị Ly Kha<br>Ngô Văn Tuấn           | 211873052<br>215032713 | Mỹ Đức, Phù Mỹ, Bình Định                               | LK2-10        | 101,0          | Mặt tiền Tuyến D3 | Đất ở                | Lâu dài              | 1.212.000.000        | 1.883.000.000            | Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn |
| 10 | Phan Thị Ly Kha<br>Ngô Văn Tuấn           | 211873052<br>215032713 | Mỹ Đức, Phù Mỹ, Bình Định                               | LK2-11        | 101,0          | Mặt tiền Tuyến D3 | Đất ở                | Lâu dài              | 1.212.000.000        | 1.578.000.000            | Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn |
| 11 | Trần Mỹ Phụng                             | 211894362              | 289 Nguyễn Thị Minh Khai, Tp. Quy Nhơn, Bình Định       | LK2-12        | 101,0          | Mặt tiền Tuyến D3 | Đất ở                | Lâu dài              | 1.212.000.000        | 1.700.000.000            | Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn |

| TT | HỌ VÀ TÊN KHÁCH HÀNG                       | SỐ CMND                      | ĐỊA CHỈ                                          | KÝ HIỆU SỐ LÔ | DIỆN TÍCH (m2)  | VỊ TRÍ THỪA ĐẤT   | MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT | THỜI HẠN SỬ DỤNG ĐẤT | GIÁ KHỞI ĐIỂM (Đồng)  | GIÁ TRÚNG ĐẦU GIÁ (Đồng) | ĐỊA CHỈ THỪA ĐẤT                                                    |
|----|--------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------|---------------|-----------------|-------------------|----------------------|----------------------|-----------------------|--------------------------|---------------------------------------------------------------------|
| 12 | Nguyễn Xuân Thuận                          | 211895438                    | 85 Nguyễn Thái Học, Tp. Quy Nhơn, Bình Định      | LK2-13        | 101,0           | Mặt tiền Tuyến D3 | Đất ở                | Lâu dài              | 1.212.000.000         | 1.822.000.000            | Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn |
| 13 | Tiêu Văn Sinh                              | 211267900                    | KV Tân Hòa, Nhơn Hòa, An Nhơn, Bình Định         | LK2-14        | 101,0           | Mặt tiền Tuyến D3 | Đất ở                | Lâu dài              | 1.212.000.000         | 1.639.000.000            | Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn |
| 14 | Lương Minh Tuyên<br>Lê Thị Thu Trang       | 037077002624<br>037183001731 | 53/33 Văn Chương 2, Đống Đa, Hà Nội              | LK2-15        | 101,0           | Mặt tiền Tuyến D3 | Đất ở                | Lâu dài              | 1.212.000.000         | 1.883.000.000            | Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn |
| 15 | Lương Minh Tuyên<br>Lê Thị Thu Trang       | 037077002624<br>037183001731 | 53/33 Văn Chương 2, Đống Đa, Hà Nội              | LK2-16        | 101,0           | Mặt tiền Tuyến D3 | Đất ở                | Lâu dài              | 1.212.000.000         | 1.883.000.000            | Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn |
| 16 | Nguyễn Thị Bình<br>Phương<br>Phạm Văn Luân | 215567694<br>215259938       | KV5, P. Trần Quang Diệu, Tp. Quy Nhơn, Bình Định | LK2-17        | 100,0           | Mặt tiền Tuyến D3 | Đất ở                | Lâu dài              | 1.200.000.000         | 1.980.000.000            | Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn |
| 17 | Nguyễn Thị Bình<br>Phương<br>Phạm Văn Luân | 215567694<br>215259938       | KV5, P. Trần Quang Diệu, Tp. Quy Nhơn, Bình Định | LK2-18        | 100,0           | Mặt tiền Tuyến D3 | Đất ở                | Lâu dài              | 1.200.000.000         | 1.920.000.000            | Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn |
| 18 | Nguyễn Thị Bình<br>Phương<br>Phạm Văn Luân | 215567694<br>215259938       | KV5, P. Trần Quang Diệu, Tp. Quy Nhơn, Bình Định | LK2-19        | 100,0           | Mặt tiền Tuyến D3 | Đất ở                | Lâu dài              | 1.200.000.000         | 1.980.000.000            | Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn |
|    | <b>Tổng cộng</b>                           |                              |                                                  |               | <b>1.815,00</b> |                   |                      |                      | <b>21.780.000.000</b> | <b>33.088.000.000</b>    |                                                                     |